

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 26-05-2022.

V/v: Xin ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Công Ó.
2. Bà Đinh Thị Minh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 05 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 65/2022//TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Thị L, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Bản C, xã M, huyện P, tỉnh Sơn La.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn A, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Bản V, xã MC, huyện P, tỉnh Sơn La.

Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Đội 02, Phân trại số 3, Trại Giam Yên Hạ, Cục C10, Bộ Công an.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 08/4/2021 và lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đinh Thị L trình bày như sau:

Chị Đinh Thị L và anh Nguyễn Văn A kết hôn với nhau vào ngày 27 tháng 5 năm 2013. Khi kết hôn hai anh, chị đã đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không thuộc các trường hợp cấm kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Sau khi kết hôn, tình cảm vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Nguyễn Văn A không quan tâm chăm sóc gia đình, nghiện chất ma túy, nên cuộc sống vợ, chồng không có tiếng nói chung, xảy ra nhiều bất đồng, đời sống chung không hòa hợp. Đến năm 2018, anh Nguyễn Văn A vi phạm pháp luật và bị chấp hành án phạt tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau khi chấp hành án xong, anh Nguyễn Văn A vẫn không tu dưỡng bản thân và chăm sóc gia đình, đến năm 2021 lại tiếp tục vi phạm pháp luật, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Hiện anh Nguyễn Văn A đang chấp hành án tại Đội 02, Phân trại số 3, Trại Giam Yên Hạ, Cục C10, Bộ Công an. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị Đinh Thị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn A.

Về con chung: Chị Đinh Thị L khai vợ chồng chị có 02 con chung, cháu thứ nhất là Nguyễn Văn P, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2015 và cháu thứ hai là Nguyễn Thị Mai L, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2018. Nếu ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục các cháu đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng: Chị Đinh Thị L không yêu cầu anh Nguyễn Văn A cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng: Hai anh chị tự thỏa thuận phân chia, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai anh chị tự thỏa thuận phân chia, thanh toán, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Đinh Thị L xin chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Tại bản tự khai ngày 05/5/2022, bị đơn anh Nguyễn Văn A trình bày:

Về quá trình chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng anh hoàn toàn nhất trí như ý kiến của chị Đinh Thị L trình bày. Anh Nguyễn Văn A thừa nhận anh đã hai lần vi phạm pháp luật và hiện đang chấp hành án tại Đội 02, Phân trại số 3, Trại Giam Yên Hạ, Cục C10, Bộ Công an. Xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh đề nghị được đoàn tụ với chị Đinh Thị L để tiếp tục xây dựng hạnh phúc chung.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, anh Nguyễn Văn A xác định có 02 con chung như chị Đinh Thị L trình bày. Nếu ly hôn, nguyện vọng của anh xin

được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Văn A không yêu cầu chị Đinh Thị L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng: Hai anh chị tự thỏa thuận phân chia, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai anh chị tự thỏa thuận phân chia, thanh toán, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký Tòa án: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, nghị án Thẩm phán và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Đối với nguyên đơn, từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa ngày hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Đối với bị đơn, sau khi thụ lý vụ án bị đơn đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án cho bị đơn biết về việc khởi kiện của nguyên đơn, do bị đơn đang chấp hành án nên không đến tham gia phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Việc Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án là đúng với quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án như sau:

Áp dụng các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Xử cho chị Đinh Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn A.

- Về con chung: Giao các cháu Nguyễn Văn P, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2015 và Nguyễn Thị Mai L, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2018 cho chị Đinh Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Văn A.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung: Hai anh chị tự thỏa thuận phân chia, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đinh Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Đinh Thị L có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với anh Nguyễn Văn A. Anh Nguyễn Văn A có địa chỉ cư trú tại bản Văn Tân, xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 05 tháng 5 năm 2022, anh Nguyễn Văn A đã đề nghị xin được giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Văn A.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị L và anh Nguyễn Văn A kết hôn với nhau vào ngày 27/5/2013. Khi kết hôn hai anh, chị đã đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không thuộc các trường hợp cấm kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Do đó quan hệ hôn nhân của chị Đinh Thị L và anh Nguyễn Văn A là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Cuộc sống chung của vợ chồng hoà thuận hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Nguyễn Văn A không chú tâm làm ăn xây dựng gia đình, hai vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên không có tiếng nói chung, anh Nguyễn Văn A thường xuyên vi phạm pháp luật, tình cảm vợ chồng phai nhạt dần, không thể chăm lo đến cuộc sống chung của gia đình. Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Đinh Thị L và anh Nguyễn Văn A đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, cho chị Đinh Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn A.

[3] Về con chung: Chị Đinh Thị L và anh Nguyễn Văn A có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn P, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2015 và Nguyễn Thị Mai L, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2018 Hai anh chị đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Xét thấy, chị Đinh Thị L có nơi cư trú, có công việc và thu nhập ổn định; anh Nguyễn Văn A đang trong thời gian đi chấp hành án tại Đội 02, Phân trại số 3, Trại Giam Yên Hạ, Cục C10, Bộ Công an nên thực tế không có điều kiện đảm bảo để trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục con chung sau khi ly hôn. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung cần giao cả hai cháu Nguyễn Văn P, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2015 và Nguyễn Thị Mai L, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2018 cho chị Đinh Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Văn A đang đi chấp hành án nên không có thu nhập, việc chị Đinh Thị L không yêu cầu anh Nguyễn Văn A phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp. Vì vậy, cần tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Văn A.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, Hai anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Hai anh chị tự thỏa thuận phân chia, thanh toán, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Đinh Thị L phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử cho chị Đinh Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn A.

2. Về con chung: Giao các cháu Nguyễn Văn P, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2015 và cháu Nguyễn Thị Mai L, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2018 cho chị Đinh Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Văn A.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung: Anh, chị tự thỏa thuận phân chia, thanh toán không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đinh Thị L phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0000471 ngày 08 tháng 4 năm 2022.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- UBND xã MC, huyện Phù Yên
(để vào sổ hộ tịch) ;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Anh Đức